

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HSST  
Ngày 29/9/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.  
Các hội thẩm nhân dân:  
- Bà: Lý Thị The  
- Bà: Pờ Hồng Vân  
- Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn.  
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa ông: Bùi Ngọc Chín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TL-ST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo.

**1. Pờ Hu G** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh năm 1988; Tại: xã Tá Bạ, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Tá Bạ, xã Tá Bạ, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Pờ Gạ H - Sinh năm 1966 và con bà Vàng Xá P - Sinh năm 1967; Vợ: Vàng Hà L - Sinh năm 1998; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 13/5/2020 đến ngày 22/5/2020 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bỏ trốn và bị bắt truy nã, bị tạm giữ từ ngày 18/9/2020 đến ngày 21/9/2020 bị tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

**2.** Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

**3.** Người phiên dịch tiếng tộc người La Hủ cho bị cáo, ông: Vàng Ma Xá - trú tại khu phố 7 thị trấn Muờng Tè, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 13/5/2020 Pờ Hu G mượn xe mô tô của Vàng Pó X đi xuống khu vực bản Nậm Pặm, xã Mường Tè, khi đến bản Nậm Pặm Giá gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ, qua trao đổi G mua được của người phụ nữ này 03 (Ba) gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 600.000 đồng, G cho vào túi quần rồi đi xe Mô tô quay về nhà, khi về đến nhà G lấy một ít thuốc phiện ra hút, sau khi hút xong G chia 03 (Ba) gói thuốc phiện thành 07 (Bảy) gói rồi cho vào một chiếc hộp màu trắng hình trụ tròn cất giấu trong túi quần, đến 20 giờ 10 phút cùng ngày khi G đang chuẩn bị lấy thuốc phiện ra sử dụng thì tổ công tác Đoàn biên phòng Ka Lăng đến, do lo sợ nên G ném chiếc hộp có đựng thuốc phiện ra ngoài khe vách tường nhà thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ 07 (Bảy) gói thuốc phiện trong đó (có 03 (ba) gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng; 02 (Hai) gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 02 (Hai) gói được gói bằng mảnh nilon màu vàng, đen); 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc hộp nhôm, màu trắng, hình trụ tròn.

Tại bản kết luận giám định số: 15/KL- GD ngày 14/5/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè xác định: Tổng khối lượng 07 (Bảy) gói ni lon vật chứng thu giữ của Pờ Hu G là 12,41 gam và kết luận giám định số: 214/GĐ-KTHS ngày 17/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 07 (Bảy) mẫu chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc gửi giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-MT ngày 24 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Pờ Hu G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Pờ Hu G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Về hình phạt chính: Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Hu G từ 01 (một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 3,65 gam thuốc phiện; 07 (Bảy) mảnh nilon dùng để gói thuốc phiện; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc hộp nhôm, màu trắng, hình trụ tròn của bị cáo.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*); Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (*Dân tộc La Hủ*), nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa. Sau khi tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì, đồng ý với lời luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên; bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 13/5/2020 Pờ Hu G đã tàng trữ trái phép 12,41 gam chất ma túy, loại thuốc phiện để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, án phí, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng xét bị cáo Pờ Hu G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*). Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (*Dân tộc La Hủ*), nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân bị cáo Pờ Hu G có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên lấy vợ ở nhà làm ruộng, bản thân là người sử dụng chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, để có chất ma túy sử dụng bị cáo đã cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 5 trăm triệu đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án là: 3,65 gam thuốc phiện; 07 (Bảy) mảnh nilon dùng để gói thuốc phiện; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc hộp nhôm, màu trắng, hình trụ tròn, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án

miễn 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo: Pờ Hu G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Căn cứ vào Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Pờ Hu G: **01(Một) năm 05 (Năm) tháng** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được trừ thời gian tạm giữ là 12 ngày, cụ thể là: 09 (Chín) ngày tạm giữ kể từ ngày 13/05/2020 đến ngày 22/05/2020 và thời gian tạm giữ 03 (Ba) ngày kể từ ngày 18/9/2020 đến ngày 21/9/2020, Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 21/9/2020.
- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 3,65 gam thuốc phiện; 07 (Bảy) mảnh nilon dùng để gói thuốc phiện; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc hộp nhôm, màu trắng, hình trụ tròn của bị cáo.
- Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho bị cáo.
- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THADS huyện M.Tè.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

*Lò Xuân Hải*